TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN ĐỊNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40** /2022/HS-ST
Ngày 10/06/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Thế Hùng.

2. Ông Lê Việt Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định tham gia phiên tòa:

1. Ông Lê Minh Huệ - Kiểm sát viên.

2. Ông Nguyễn Đăng Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 06 năm 2022 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 05 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 05 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Ngọc N**, sinh ngày 22/09/1985, tại xã X, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn A, xã X, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Bố đẻ: Lê Ngọc K, sinh năm 1958; Mẹ đẻ: Hoàng Thị Th, sinh năm 1963; Gia đình có 2 anh em; Bị cáo là con đầu; Vợ: Võ Thị Diễm Tr, sinh năm 1989 (đã ly hôn); Có 1 con Lê Võ Văn Kh, sinh năm 2013;

- Tiền án: 2 tiền án

Tại bản án số 67/2016/HSST ngày 24/6/2016 Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" .

Tại bản án số 69/2016/HSST ngày 16/9/2016 Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 05 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", quy định tại điểm b, d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp với hình phạt 3 năm tù của Bản án số 67/2016/HSST ngày 24/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Buộc Lê Ngọc N phải chấp hành hình phạt chung là

08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2014. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 28/02/2021.

- Tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/09/2021 đến ngày 07/10/2021 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Lộc. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Những người tham gia tố tụng:

- *Những người bị hại:* Chị Phan Thị H, sinh năm 1979. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn TN, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Những người làm chứng*:

1- Anh Lê Ngọc B, sinh năm 1987. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã X, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2- Ông Ngô Văn Ch, sinh năm 1955. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 1, thị trấn Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 28/9/2021, Lê Ngọc N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH125i màu trắng, BKS 36D1-268.32 (mượn của em trai là Lê Ngọc B, sinh năm 1987 ở xã X, huyện Thọ Xuân) đi từ thành phố Thanh Hóa theo tuyến đường Quốc Lộ 45 qua thị trấn Q, huyện Yên Định để đi về nhà ở xã X, huyện Thọ Xuân. Khi đi qua công viên thị trấn Quán Lào, N rẽ phải đi vào đường khu dân cư khu 1 một đoạn thì thấy chị Phan Thị H đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, BKS 36B5-501.00 đi cùng chiều phía trước. Tại vị trí chân ở giữa xe có chị H đang để 01 chiếc cặp màu tím. Lúc này N nảy sinh ý định giật chiếc cặp của chị H để chiếm đoạt tài sản, N tiếp tục điều khiển xe đi theo phía sau chị H, đi được khoảng 200m, quan sát thấy đoạn đường vắng người nên N tăng ga điều khiển xe máy áp sát về phía bên phải xe máy của chị H và dùng tay trái giật chiếc cặp của chị H rồi tẩu thoát. Sau khi giật được chiếc cặp, N điều khiển xe đi về huyện Thọ Xuân. Trên đường về, khi đi đến đê sông cầu Chày đoạn cách cầu Khải khoảng 600m, N dừng xe kiểm tra cặp thấy bên trong có 01 cuốn sách giáo khoa lịch sử lớp 10; 01 cuốn sách giáo khoa lịch sử lớp 11; 01 cuốn vở giáo án tự soạn và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6, màu trắng bạc, có gắn ốp lưng màu xanh, N lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần, còn chiếc cặp cùng sách, giáo án N ném xuống sông Cầu Chày rồi tiếp tục điều khiển xe đi về nhà.

Đến 17 giờ ngày 28/9/2021, Lê Ngọc N đến công an huyện Yên Định đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH125i màu trắng, BKS 36D1-268.32, đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm hiệu Honda màu trắng, đã qua sử dụng; 01 áo chống nắng màu tím than, đã qua sử dụng là phương tiện và các trang phục N đã sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội cùng 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng bạc, có gắn ốp lưng màu xanh, đã qua sử dụng là tài sản cướp giật được. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm đối với chiếc cặp cùng sách và giáo án nhưng không có kết quả.

Kết quả định giá tài sản xác định các tài sản của chị Phan Thị H tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng trị giá là 1.258.000 đồng.

Về vật chứng vụ án gồm:

- 01 Mũ bảo hiểm hiệu Honda màu trắng, đã qua sử dụng;
- 01 áo chống nắng màu tím than, đã qua sử dụng.

Số vật chứng trên hiện đang được bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH125i màu trắng, BKS 36D1-268.32, đã qua sử dụng, chủ sở hữu là anh Lê Ngọc B và một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng bạc, có gắn ốp lưng màu xanh, đã qua sử dụng là của chị Phan Thị H. Sau khi tiến hành xác minh nguồn gốc và định giá tài sản, xét thấy không ảnh hưởng tới việc giải quyết vụ án, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, giao trả chiếc xe mô tô cho anh Lê Ngọc B; giao trả chiếc điện thoại di động cho chị Phan Thị H là các chủ sở hữu tài sản để quản lý sử dụng là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

-Về phần dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ tài sản bị thiệt hại cho chị Phan Thị H, chị H đã nhận đủ tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đồng thời người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKSYĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố bị can Lê Ngọc N về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình Sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Ngọc N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lê Ngọc N về tội "Cướp giật tài sản".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Ngọc N từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/9/2021.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 Mũ bảo hiểm hiệu Honda màu trắng, đã qua sử dụng; 01 áo chống nắng màu tím than, đã qua sử dụng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nhận định về hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định; hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Nhận định về hành vi phạm tội của bị cáo:

Thông qua tranh tụng tại phiên toà, bị cáo Lê Ngọc N hoàn toàn thừa nhận: Xuất phát vì động cơ vụ lợi, nên vào khoảng 11 giờ ngày 28/9/2021, Lê Ngọc N đã thực hiện hành vi điều khiển mô tô giật chiếc cặp của chị Phan Thị H, khi chị H đang điều khiển xe mô tô đi trên đường tại khu 1, thị trấn Quán lào, huyện Yên Định. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.258.000đồng.

Đối chiếu với lời khai của bị cáo trong hồ sơ vụ án, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thấy hoàn toàn phù hợp. Bị cáo đang có 02 tiền án về hành vi cướp giật tài sản, lại tiếp tục dùng xe mô tô để thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Với hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản". Tội phạm đã được thành lập theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự với tình tiết tái phạm nguy hiểm và dùng thủ đoạn nguy hiểm. Như vậy, VKSND huyện Yên Định truy tố bị cáo theo tội danh trên, đề nghị HĐXX áp dụng điểm khoản và điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm và quan hệ pháp luật xâm phạm:

Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây lo lắng, bức xúc trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Vì

vậy, cần xử lý nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân:

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị cáo có bố đẻ là thương binh và bệnh binh, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự,

Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tuy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Điều đó thể hiện bị cáo chưa có ý thức tu dưỡng rèn luyện bản thân. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù, đưa bị cáo vào môi trường cải tạo nghiêm khắc theo quy chế trại giam. Mục đích để trừng trị và giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật. Đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo N không có tài sản, phạm tội chưa được hưởng lợi gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về Trách nhiệm dân sự:

Chiếc điện thoại di động đã được trả lại cho chị Phan Thị H là chủ sở hữu tài sản. Gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ tài sản bị thiệt hại cho chị Phan Thị H, chị H đã nhận đủ tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

01 Mũ bảo hiểm hiệu Honda màu trắng; 01 áo chống nắng màu tím than, đã qua sử dụng là vật có liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH125i màu trắng, BKS 36D1-268.32, đã qua sử dụng, chủ sở hữu là anh Lê Ngọc B, bị cáo mượn xe đi công việc anh B không biết việc bị cáo dùng xe để cướp giật tài sản nên cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, giao trả chiếc xe mô tô cho anh Lê Ngọc B là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lê Ngọc N, phạm tội "Cướp giật tài sản".

2. Áp dụng: Điểm d, i khoản 2 Điều 171; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Ngọc N 3 *(ba)* năm 09 *(chín)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/9/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 Mũ bảo hiểm hiệu Honda màu trắng, đã qua sử dụng; 01 áo chống nắng màu tím than, đã qua sử dụng

Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự theo phiếu nhập kho số NK 39 ngày 17/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Ngọc N phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên bố quyền kháng cáo bản án cho bị cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt, thời hạn kháng cáo bản án là 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Bị cáo; Bị hại;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Thắng